

Tên: .....

Ngữ pháp HW: .....

Lớp: S4...

Đọc HW: .....

Ngày giao bài: Thứ ..., ngày .../....

Ngày nộp bài: Thứ ..., ngày .../....



## Reading Intensive

### A. THEORY

#### I. EXTRA VOCABULARY

##### ❖ CLASSWORK: Extra vocabulary for KET – PART 3

| No. | Words              | Meanings            | No. | Words                 | Meanings       |
|-----|--------------------|---------------------|-----|-----------------------|----------------|
| 1   | <b>rusty</b> (adj) | bị gỉ sét           | 3   | <b>atmosphere</b> (n) | khí quyển      |
| 2   | <b>ice cap</b> (n) | chòm băng ở hai cực | 4   | <b>active</b> (adj)   | đang hoạt động |

##### ❖ CLASSWORK: Extra vocabulary for KET – PART 5

| No. | Words                   | Meanings             | No. | Words              | Meanings |
|-----|-------------------------|----------------------|-----|--------------------|----------|
| 1   | <b>local people</b> (n) | người dân địa phương | 3   | <b>harbour</b> (n) | bến cảng |
| 2   | <b>seafood</b> (n)      | hải sản              |     |                    |          |

##### ❖ HOMEWORK: Extra vocabulary for KET – PART 3

| No. | Words                      | Meanings         | No. | Words               | Meanings                        |
|-----|----------------------------|------------------|-----|---------------------|---------------------------------|
| 1   | <b>armour</b> (n)          | áo giáp, bộ giáp | 3   | <b>fairness</b> (n) | sự công bằng                    |
| 2   | <b>sense of humour</b> (n) | khíếu hài hước   | 4   | <b>serum</b> (n)    | huyết thanh, dung dịch đặc biệt |

*\*Note: n = noun: danh từ; adj = adjective: tính từ.*

*\*Con học thuộc nghĩa của từ, chính phát âm theo từ điển và chép mỗi từ 1 ĐỒNG vào vở ghi.*

### II. METHOD

#### ❖ Mục: Dự đoán đáp án

1. **Đọc câu hỏi kỹ** → gạch chân từ khóa (day, place, time, thing...).
2. **Đoán chủ đề cần điền** → là người, địa điểm, thời gian, đồ vật hay hành động.
3. **Đọc lại cẩn thận** → tìm chi tiết trùng với từ khóa, chú ý cách nói đồng nghĩa.
4. **Kiểm tra lại** → điền xong đọc cả câu, xem có hợp ngữ cảnh & ngữ pháp không.

#### Ví dụ: (Classwork exercise 1)

##### Bước 1: Đọc câu hỏi

Câu hỏi: "What is the text about?"

A. Mars

B. Earth

C. Moons

→ Đây là dạng câu hỏi **main idea** (ý chính của đoạn văn).

##### Bước 2: Đoán chủ đề

Trước khi nhìn chi tiết bài, dựa vào **tiêu đề**: "All About Mars"

→ Tên bài đã gợi ý rõ ràng rằng nội dung sẽ xoay quanh sao Hỏa (Mars).

Ngoài ra, ngay dòng đầu tiên ghi: “Mars is a cold desert world.”

→ Cho thấy toàn bộ đoạn đọc tập trung vào mô tả hành tinh Mars.

### Bước 3: Đọc câu trả lời

Tìm các từ/cụm từ được nhắc lại nhiều lần:

- “**Mars** is a cold desert world.”
- “Mars is sometimes called the Red Planet.”
- “Scientists want to know if **Mars** may have had living things...”

### Bước 4: Kiểm tra lại

Câu trả lời A hợp lý vì phù hợp với ngữ cảnh.

## Ví dụ: (Classwork exercise 2)

### Bước 1: Đọc câu hỏi

Câu hỏi: “I’m having a great time here! We are (0) \_\_\_\_ a lovely island ...”

→ Sau “are” cần một **giới từ chỉ vị trí** phù hợp.

### Bước 2: Đoán chủ đề

Chủ đề: **location (nơi chốn)** → giới từ chỉ vị trí.

Các giới từ thường gặp trong bài viết dạng holiday postcard:

- **on** (trên đảo)
- **in** (trong thành phố/quốc gia)
- **at** (địa điểm cụ thể)

### Bước 3: Đọc câu trả lời

Tiếng Anh luôn dùng:

- **on an island** (đúng collocation)

### Bước 4: Kiểm tra lại

Đáp án “on” là hợp lý và duy nhất đúng.

Nghĩa của câu trở nên **tự nhiên và đúng văn cảnh**:

→ *We are on a lovely island in the Canary Islands, called La Palma.*

## B. CLASSWORK

### I. READING 1

1. Pre-reading: Before reading, choose what you **THINK** is true about Mars.

- ☐ Mars is bigger than Earth.
- ☐ Mars has seasons.
- ☐ Mars has 10 moons.
- ☐ A day on Mars is very short.

## 2. Read and choose the correct answers.

### KET PART 3 – 5 questions

#### All About Mars

Mars is a cold, dry planet. It is half as big as Earth. Mars is sometimes called the Red Planet because the ground is red and rusty. Like Earth, Mars has seasons, polar ice caps, volcanoes, canyons, and weather. The atmosphere on Mars is very thin and is made of carbon dioxide, nitrogen, and argon. Scientists want to know if life lived on Mars in the past. They also want to know if Mars can have life now or in the future.

#### Structure and Surface

- Mars is small and rocky.
- Mars has a thin atmosphere.
- Mars has an active atmosphere, but the ground is not. Its volcanoes are dead.

#### Time on Mars

- One day on Mars lasts 24.6 hours. It is just a little longer than a day on Earth.
- One year on Mars is 687 Earth days. It is almost twice as long as one year on Earth.

#### Mars' Neighbors

- Mars has two moons. Their names are Phobos and Deimos.
- Mars is the fourth planet from the Sun. This means Earth and Jupiter are close to Mars.

#### 1. What is the text about?

- A. Mars
- B. Earth
- C. Moons

#### 2. Which part tells us that Phobos and Deimos are Mars' moons?

- A. Structure and Surface
- B. Time on Mars
- C. Mars' Neighbors

#### 3. Which part tells us that Mars' volcanoes are dead?

- A. Structure and Surface
- B. Time on Mars
- C. Mars' Neighbors

#### 4. Which part tells us that a day on Earth is shorter than a day on Mars?

- A. Structure and Surface
- B. Time on Mars
- C. Mars' Neighbors

#### 5. Which part tells us about the position of Mars in the Solar System?

- A. Structure and Surface
- B. Time on Mars
- C. Mars' Neighbors

## II. READING 2

### 1. Pre-reading

#### A. Match the words to their meanings.

~~O. because~~

1. but

2. and

A. contrast / shows difference

B. adds more information

~~C. gives a reason~~

Your answer:

O - C

1 - .....

2 - .....

#### B. Write one sentence with each word.

3. because

→ .....

4. but

→ .....

5. and

→ .....

### 2. For each question, write the correct answer. Write ONE word for each gap.

#### KET PART 5 - 4 questions

Dear Sophia,

I'm having a great time here! We are (0) on a lovely island in the Canary Islands, called La Palma. The villa we are staying at is nice and quiet. It's got a swimming pool, tennis courts and a gym.

The weather is fantastic. (1) ..... the moment, I'm sitting outside a nice restaurant by the sea. Mary is swimming in the clear water. She is looking for (2) ..... shells to take home. Mom is doing the shopping at the market. She loves the market, but it's a bit noisy for me. Dad is fishing in the harbour (3) ..... he likes fish and seafood. We go to restaurants almost every night for dinner. My favourite one is by the sea. Mum and dad almost always order seafood, (4) ..... I never do - it's terrible. I order cakes - they're so delicious.

The sunsets are beautiful, and the local people are friendly, too. I like it here so much. I never want to leave! Oh well, that's all for now. See you next month.

Love,

David

## C. HOMEWORK (13 questions)

### I. Read the sentences and circle the correct answers.

0. .... a simple stick person with a circle for a head. These are your guidelines.

A. Drawing

**B. Draw**

C. To draw

1. .... the rest of your superhero's body. .... the guidelines to draw arms and legs.

A. Add - Use

B. Add - Using

C. Adding - Use

2. .... about your superhero's clothing. What is he/she wearing?

A. Thinks

B. Think

C. Don't thinking

3. .... your picture to your partner.

A. Don't showed

B. Don't showing

C. Don't show

4. .... quietly in the museum. .... shout or talk loudly.

A. Talk - Do

B. Talking - Doing

C. Talk - Don't

5. Don't .... breakable or delicate items.

A. touch

B. touching

C. touches

### II. Look and write using PAST SIMPLE.



✓ sail



X dive



X surf



✓ phone



X stay



✓ row

0. We sailed on a boat.

1. They ..... in the sea.

2. He ..... on the waves.

3. I ..... my friend yesterday.

4. She ..... at home on Saturday.

5. You ..... a boat.

### III. Tick (✓) or cross (X) about you. Then write.

Last weekend ...

☐ watch TV

☐ phone my friend

☐ visit a museum

☐ sail on a boat

0. I watched TV. / I didn't watch TV.

1. ....

2. ....

3. ....

## KET PART 3 - 6 questions

Read the texts and answer the questions below.

**Hulk** is one of the strongest heroes in the world. His real name is Bruce Banner, and he is a scientist who studies radiation. But when Bruce gets really angry, he turns into the Hulk, a giant green superhero with incredible strength. Hulk can smash anything — walls, cars, or even huge robots! At first, Hulk didn't know how to control his strength, but with the help of his friends, he learned to use it for good. Even though he looks scary, Hulk has a kind heart and always protects the people who need help.

1. What is the main idea of the text?

- A. Hulk likes to smash everything for fun.
- B. Bruce Banner turns into the Hulk and uses his strength to help others.
- C. Bruce Banner is a famous robot builder.

2. What did Hulk learn to do with the help of his friends?

- A. Fly around the city.
- B. Control his strength and use it for good.
- C. Change his color from green to blue.

**Iron Man** is the genius of the team. His real name is Tony Stark, and he is an inventor and billionaire. Tony created a powerful suit of armour that gives him special abilities. His suit can fly, shoot lasers, and protect him from harm. Iron Man uses his intelligence to solve problems and create tools to defeat villains. But Tony Stark is not just about machines — he has a sense of humour and always encourages his teammates to keep going, even when things get tough. Iron Man is proof that brains and hard work can make you a hero.

3. What is the main idea of the text?

- A. Iron Man is a hero who uses his intelligence and suit to help others.
- B. Iron Man likes to play jokes on his friends.
- C. Tony Stark only likes building robots.

4. How does Tony Stark help his teammates?

- A. By cheering them and encouraging them to keep going.
- B. By building them giant robots.
- C. By letting them fly his suit whenever they want.



Captain America is the leader of the Avengers. His real name is Steve Rogers, and he became a superhero during World War II. Steve was once a weak and skinny man, but he wanted to help his country. He took a special **serum** that made him strong, fast, and brave. Captain America carries a shield made of Vibranium, the strongest metal in the world. He uses his shield to protect himself and others, and it can also be thrown like a boomerang to stop enemies. Captain America believes in fairness, teamwork, and always doing the right thing, no matter how hard it is.

5. What is the main idea of the text?

- A. Captain America is a superhero who uses his strength and shield to protect others and do the right thing.
- B. Steve Rogers was always strong and fast.
- C. Captain America likes to fight alone without helping anyone.

6. What does the word "serum" most likely mean in the text?

- A. A special drink or medicine that gives someone strength.
- B. A kind of shield.
- C. A type of superhero suit.

#### KET PART 5 - 4 questions

Read and write ONE WORD in each blank to complete the text.

|     |             |    |    |    |
|-----|-------------|----|----|----|
| and | <i>well</i> | to | at | on |
|-----|-------------|----|----|----|

Hi Henry,

I hope you're (0) well. I'm having my birthday party next week (1) ..... I hope you can come. It's (2) ..... Friday evening from 8.00 p.m. until late. I'm having it (3) ..... home to keep things simple. I'm asking everyone (4) ..... bring some food to share. Can you bring something too? If so, let me know what you will bring. Then I can tell the others to bring something different.

See you soon,

Helen